

LỄ THẬT VỀ CON TÀU CỦA NÔ-Ê

Bài 1 - Lý do Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời huỷ diệt loài người xác thịt.

Trước khi chúng ta bước vào suy gẫm những sự mâu nhiệm về con tàu của Nô-ê, chúng ta cần phải hiểu ý nghĩa của hai chữ **Lễ thật** mà Đức Chúa Jêsus Christ phán rằng, Ngài đến thế gian này để làm chứng cho Lễ thật và những người nào thuộc về Lễ thật thì sẽ nghe được tiếng của Ngài.

Đức Chúa Jêsus Christ đã phán với Phi-lát, quan tổng đốc người Rô-ma về lý do vì sao Ngài đã được sanh ra và vì sao Ngài đã giáng thế: **“Nước của Ta chẳng phải thuộc về thế gian nầy. Ví bằng nước Ta thuộc về thế gian nầy, thì tôi tớ của Ta sẽ đánh trận, đặng Ta khỏi phải nộp cho dân Giu-đa; nhưng hiện nay nước Ta chẳng thuộc về hạ giới. Phi-lát bèn nói rằng: Thế thì ngươi là vua sao? Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Thật như lời, Ta là vua. Nầy, vì sao Ta đã sanh và vì sao Ta đã giáng thế: ấy là để làm chứng cho lễ thật. Hễ ai thuộc về lễ thật thì nghe lấy tiếng Ta. Phi-lát hỏi rằng: Lễ thật là cái gì? Khi người đã nói vậy, rồi lại đi ra đến cùng dân Giu-đa, mà rằng: Ta chẳng thấy người có tội lỗi gì cả.”** (Giăng 18:36-38)

Theo văn tự, thì hai chữ **Lễ thật** bao gồm hai chữ, đó là chữ **Lễ** và chữ **thật**. **Lễ** là *lý luận*, là *lời nói*. **Thật** có nghĩa là *có thật, thật sự*.

Chúng ta đang nói về Lễ Thật, sự Thật, có Thật theo ý nghĩa của Lời Chúa, chứ không nói theo cách của loài người thế gian. Vì theo ý nghĩa của Lời Đức Chúa Jêsus đã phán, thì mọi sự mà loài người chúng ta đang nhìn thấy, đang sở hữu cho sự sống của xác thịt mình mỗi ngày, đó là những sự thuộc về sự hư không, vì hôm nay những sự đó đang hiện hữu, nhưng có thể ngày mai những sự đó sẽ không còn nữa, như bông hoa sớm nở tối tàn vậy, ngay cả trái đất mà loài người chúng ta đang sống đây, sẽ có một ngày, nó sẽ vĩnh viễn không còn nữa, vì Đức Chúa Trời đã tạo nên muôn vật trong khoảng không bao la bên ngoài thiên đàng của Ngài, là có một mục đích và khi mục đích đó đã được hoàn tất theo kế hoạch của Ngài, Đức Chúa Trời khiến muôn vật trong khoảng không đó sẽ mất đi, như Lời Chúa đã chép:

Hê-bơ-rơ 1:10-12: **Lại có phán: Hỡi Chúa, ban đầu trước hết Chúa đã dựng nền đất, và các tầng trời cũng là công việc của tay Chúa. Trời đất sẽ hư đi, nhưng Chúa hằng có; Trời đất sẽ cũ đi như cái áo; Ngài sẽ cuốn nó lại như cái áo choàng, rồi trời đất sẽ biến đổi, nhưng Chúa vẫn y nguyên, các năm của Chúa không hề cùng.**

Khải huyền 20:11: **Bấy giờ tôi thấy một tòa lớn và trắng cùng Đấng đang ngồi ở trên; trước mặt Ngài trời đất đều trốn hết, chẳng còn thấy chỗ nào cho nó nữa.**

Đức Chúa Jêsus đã dùng chính Ngài để nói về Lễ thật, về cái Thật để chúng ta nhận biết Lễ thật là gì.

Giăng 15:1-11: **Ta là gốc nho thật, Cha Ta là người trồng nho. Hễ nhánh nào trong Ta mà không kết quả thì Ngài chặt hết; và Ngài tỉa sửa những nhánh nào kết quả, để được sai trái hơn. Các người đã được trong sạch, vì Lời Ta đã bảo cho. Hãy cứ ở trong Ta, thì Ta sẽ ở trong các người. Như nhánh nho, nếu không dính vào gốc nho, thì không tự mình kết quả được, cũng một lẽ ấy, nếu các người chẳng cứ ở trong Ta, thì cũng không kết quả được. Ta là gốc nho, các người là nhánh. Ai cứ ở trong Ta và Ta trong họ thì sinh ra lắm trái; vì ngoài Ta, các người chẳng làm chi được. Nếu ai chẳng cứ trong Ta thì phải ném ra ngoài, cũng như nhánh nho; nhánh khô đi, người ta lượm lấy, quăng vào lửa, thì nó cháy. Ví bằng các người cứ ở trong Ta, và những Lời Ta ở trong các người, hãy cầu xin mọi điều mình muốn, thì sẽ được điều đó. Nầy, Cha Ta sẽ được sáng Danh là thể nào: ấy là các người được kết nhiều quả, thì sẽ làm môn đồ của Ta vậy. Như Cha đã yêu thương Ta thể nào, Ta cũng yêu thương các người thể ấy; hãy cứ ở trong sự yêu thương của Ta. Nếu các người vâng giữ các điều răn của Ta, thì sẽ ở trong sự yêu thương Ta, cũng như chính Ta đã vâng giữ các điều răn của Cha Ta, và cứ ở trong sự yêu thương Ngài. Ta nói cùng các người những điều đó, hầu cho sự vui mừng của Ta ở trong các người, và sự vui mừng các người được trọn vẹn.**

Tất cả muôn vật đã được Đức Chúa Trời dùng Lời của Ngài để tạo nên trên đất này, từ thân hình của loài người cho đến muôn vật, là các loài động, thực vật, đến núi non, biển cả, sông hồ.. cùng các vì sáng trong khoảng không trên trời mà loài người xác thịt chúng ta thấy được đó, đều không thuộc về Lễ thật, nhưng là bóng về những sự mà loài người xác thịt chúng ta không nhìn thấy được nơi thiên đàng và những việc mà loài người xác thịt chúng ta thấy được đó, sẽ qua đi và sẽ không còn nữa theo sự đã định trước của Đức Chúa Trời.

Những sự mà loài người xác thịt chúng ta không nhìn thấy được, đã được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên bằng Lời hằng sống của Ngài, mà Đức Chúa Jêsus Christ chính là Lời hằng sống của Đức Chúa Trời, mới thuộc về Lễ thật, nhưng để tâm linh của những người thuộc về sự sống đời đời có thể hiểu được, thì Ngài đã dùng

ví dụ để nói, mà gốc nho thật là một ví dụ. Còn những cây nho (cùng muôn vật mà chúng ta thấy được đó) không phải là thật, dù nó đã hoặc đang hiện hữu trên trái đất này, thì có thể ngày mai chúng sẽ không còn nữa, vì các tạo vật đó không được tạo nên bằng Lẽ thật.

Trong Kinh-Thánh có chép về Lời của Đức Chúa Trời và cũng có chép về Lời hằng sống của Đức Chúa Trời và như vậy, hết thấy các mạng lệnh mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán với Môi-se và với dân Y-sơ-ra-ên, liên quan đến sự sống của loài người ở trên đất này, như các mạng lệnh, các điều răn, cùng các Lời được Đức Chúa Trời phán ra để tạo nên muôn vật trên đất này, là những sự loài người chúng ta nhìn thấy, được chép trong Kinh-Thánh đó không phải là bởi Lời hằng sống, dù các tạo vật đó đã được tạo nên bởi Lời của Đức Chúa Trời. Các tạo vật không bao giờ hư mất, không bao giờ qua đi mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã dùng hơi thở của miệng Ngài mà tạo nên đó mới thuộc về Lời hằng sống, vì Đức Chúa Trời là Thần, là thể khí, thể gió, vậy nên hơi thở của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời qua miệng Ngài, tạo nên tiếng của Ngài, mà loài người chúng ta gọi đó là Lời của Đức Giê-Hô-Va phán, sẽ ban sự sống cho các vật mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã định cho được sự sống đời đời trong Nước của Ngài và các Lời đó là Lời hằng sống, bền vững đến muôn đời, mà tâm linh của loài người chúng ta đã được Đức Chúa Trời dùng Lời hằng sống để tạo nên và vì tâm linh loài người chúng ta vốn thuộc về Lời hằng sống của Đức Chúa Trời, nên Đức Chúa Trời đã ban sự cứu chuộc cho chúng ta, chứ Ngài không cứu chuộc những sự không thuộc về sự sống đời đời,

1 Phi-e-rơ 1:1-25: Phi-e-rơ, sứ đồ của Đức Chúa Jê-sus Christ, gửi cho những người kiều ngụ rải rác trong xứ Bông, Ga-la-ti, Cáp-ba-đốc, A-si và Bi-thi-ni, là những người được chọn, theo sự biết trước của Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Cha, và được nên thánh bởi Đức Thánh Linh, đặt vâng phục Đức Chúa Jê-sus Christ và có phần trong sự rỗi huyết Ngài: nguyên xin ân điển và bình an thêm lên cho anh em! Ngợi khen Đức Chúa Trời, là Cha Đức Chúa Jê-sus Christ chúng ta, Ngài lấy lòng thương xót cả thể khiến chúng ta tái sanh, đặt chúng ta nhờ sự Đức Chúa Jê-sus Christ sống lại từ trong kẻ chết mà có sự trông cậy sống, là cơ nghiệp không hư đi, không ô uế, không suy tàn, để dành trong các tầng trời cho anh em, là kẻ bởi đức tin nhờ quyền phép của Đức Chúa Trời giữ cho, để được sự cứu rỗi gần hiện ra trong kỳ sau rốt! Anh em vui mừng về điều đó, dầu hiện nay anh em vì sự thử thách trăm bề buộc phải buồn bã ít lâu; hầu cho sự thử thách đức tin anh em quý hơn vàng hay hư nát, dầu đã bị thử lửa, sanh ra ngợi khen, tôn trọng, vinh hiển cho anh em khi Đức Chúa Jê-sus Christ hiện ra. Ngài là Đấng anh em không thấy mà yêu mến; dầu bây giờ anh em không thấy Ngài, nhưng tin Ngài, và vui mừng lắm một cách không xiết kể và vinh hiển: nhận được phần thưởng về đức tin anh em, là sự cứu rỗi linh hồn mình. Về sự cứu rỗi đó, các đấng tiên tri đã tìm tòi suy xét, và đã nói tiên tri về ân điển định sẵn cho anh em: nghĩa là tìm cho biết thời kỳ nào và thời kỳ cách nào mà Thánh Linh Đấng Christ ở trong lòng mình đã chỉ cho, là khi làm chứng trước về sự đau đớn của Đấng Christ và về sự vinh hiển sẽ theo sau. Các đấng ấy đã được tỏ cho rằng chẳng phải vì mình, bèn là vì anh em mà truyền ra những điều đó, là những điều hiện nay đã rao cho anh em, bởi những người nhờ Đức Thánh Linh từ trên trời sai xuống, mà giảng Tin Lành cho anh em; các thiên sứ cũng ước ao xem thấu những sự đó. Vậy, anh em hãy bền chí như thể thất lưỡng, hãy tiết độ, lấy sự trông cậy trọn vẹn đợi chờ ơn sẽ ban cho mình trong khi Đức Chúa Jê-sus Christ hiện ra. Anh em đã nên như con cái hay vâng lời, thì chớ có làm theo sự dâm dục, là sự cai trị trong anh em ngày trước, về lúc anh em còn mê muội. Nhưng, như Đấng gọi anh em là thánh, thì anh em cũng phải thánh trong mọi cách ăn ở mình, bởi có chép rằng: Hãy nên thánh, vì Ta là thánh. Nếu anh em xưng Đấng không tây vị anh em, xét đoán từng người theo việc họ làm, bằng Cha, thì hãy lấy lòng kính sợ mà ăn ở trong thời kỳ ở trọ đời này, vì biết rằng chẳng phải bởi vật hay hư nát như bạc hoặc vàng mà anh em đã được chuộc khỏi sự ăn ở không ra chi của tổ tiên truyền lại cho mình, bèn là bởi huyết báu Đấng Christ, dường như huyết của chiên con không lỗi không vết, đã định sẵn trước buổi sáng thế, và hiện ra trong cuối các thời kỳ vì cơ anh em, là kẻ nhân Đức Chúa Jê-sus tin đến Đức Chúa Trời, tức là Đấng đã khiến Ngài từ kẻ chết sống lại, và ban sự vinh hiển cho Ngài đến nỗi đức tin và sự trông cậy anh em được nương nhờ Đức Chúa Trời. Anh em đã vâng theo lẽ thật làm sạch lòng mình, đặt có lòng yêu thương anh em cách thật thà, nên hãy yêu nhau sốt sắng hết lòng; anh em đã được lại sanh, chẳng phải bởi giống hay hư nát, nhưng bởi giống chẳng hư nát, là bởi Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời. Vì, Mọi xác thịt ví như cỏ, mọi sự vinh hiển của nó ví như hoa cỏ. Cỏ khô, hoa rụng, nhưng Lời Chúa còn lại đời đời. Và Lời đó là đạo Tin Lành đã giảng ra cho anh em.

Lẽ thật là Lời Đức Chúa Trời phán ra để tạo nên muôn vật vốn đã định cho được hằng còn trong Đức Chúa Trời, mà tâm linh của chúng ta là thuộc về sự hằng còn, điều đó không có nghĩa là hết thảy loài người được sanh ra trên trái đất này sẽ được sự sống đời đời nơi thiên đàng, vì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên loài người (*tâm linh, được gọi là thần*) là để tìm một dòng dõi thánh và như vậy, những tâm linh nào không xứng đáng theo tiêu chuẩn **“Thánh cho Đức Giê-Hô-Va”**, thì những tâm linh đó sẽ bị ném vào trong hồ lửa đời đời. Còn những tâm linh người nào tin cậy nơi Danh Chúa, vâng giữ và tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời, thì những tâm linh đó sẽ nhờ quyền phép của Lời hằng sống của Đức Chúa Trời (tức là Lẽ thật) mà được sự sống lại và được sự sống đời đời, đến kỳ đã định, những tâm linh đó sẽ được đón về thiên đàng với Đức Chúa Jêsus Christ. Như vậy, có hai nơi đã định cho sự hằng còn đến đời đời theo sự phán xét công bình của Đức Chúa Trời, một là sự sống đời đời nơi thiên đàng của Đức Chúa Trời, hai là những tâm linh nào, như ma quỷ, các tiên tri giả, các giáo sư giả và những người vô tín, không vâng phục các mạng lệnh của Đức Chúa Trời, sẽ bị quăng vào hồ có lửa đời đời, như Lời Chúa đã chép:

Khải huyền 14:9-11: **Lại một vị thiên sứ khác, là vị thứ ba, theo sau, nói lớn tiếng mà rằng: Nếu ai thờ phượng con thú cùng tượng nó, và chịu dấu nó ghi trên trán hay trên tay, thì người ấy cũng vậy, sẽ uống rượu thịnh nộ không pha của Đức Chúa Trời rót trong chén thịnh nộ Ngài; và sẽ chịu đau đớn trong lửa và diêm ở trước mặt các thiên sứ thánh và trước mặt Chiên Con. Khói của sự đau đớn chúng nó bay lên đời đời. Những kẻ thờ lạy con thú và tượng nó, cùng những kẻ chịu dấu của tên nó ghi, thì cả ngày lẫn đêm không lúc nào được yên nghỉ.**

Khải huyền 20:7-15: **Khi hạn ngàn năm mãn rồi, quỷ Sa-tan sẽ được thả, và nó ra khỏi ngục mình đặng dỗ dành dân ở bốn phương trên đất, dân Gót và dân Ma-gót; nó nhóm chúng lại để chiến tranh, đông như cát bờ biển. Chúng nó lên khắp các vùng rộng trên mặt đất, vây dinh thánh đồ và thành yêu dấu. Nhưng có lửa từ trên trời rơi xuống thiêu diệt chúng nó. Còn ma quỷ là đứa đã dỗ dành chúng, thì bị quăng xuống hồ lửa và diêm, trong đó đã có con thú và tiên tri giả rồi. Chúng nó sẽ phải chịu khổ cả ngày lẫn đêm cho đến đời đời. Bấy giờ tôi thấy một tòa lớn và trắng cùng Đấng đang ngồi ở trên; trước mặt Ngài trời đất đều trốn hết, chẳng còn thấy chỗ nào cho nó nữa. Tôi thấy những kẻ chết, cả lớn và nhỏ, đứng trước tòa, và các sách thì mở ra. Cũng có mở một quyển sách khác nữa, là sách sự sống; những kẻ chết bị xử đoán tùy công việc mình làm, cứ như lời đã biên trong những sách ấy. Biển đem trả những người chết mình chứa; Sự chết và Âm phủ cũng đem trả những người chết mình có. Mỗi người trong bọn đó bị xử đoán tùy công việc mình làm. Đoạn, sự chết và Âm phủ bị quăng xuống hồ lửa. Hồ lửa là sự chết thứ hai. Kẻ nào không được biên vào sách sự sống đều bị ném xuống hồ lửa.**

Khả năng nhìn của và khả năng nghe của loài người xác thịt không thể thấy được Lẽ thật và không thể nghe được tiếng của Đức Chúa Jêsus Christ, vì đó là tiếng phán của Đức Chúa Trời dành cho các tạo vật thuộc về Lẽ thật, mà tâm linh của loài người vốn thuộc về Lời hằng sống của Đức Chúa Trời, nhưng không phải hết thảy tâm linh của loài người trên đất này đều sẽ nghe được tiếng của Đức Chúa Trời, vì hết thảy loài người (ra từ A-đam) đã vì cơ tội lỗi của A-đam mà phải ngồi ở trong bóng của sự chết và ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi tâm linh đó đã thiếu mất sự sáng thật của Đức Chúa Trời và vì cơ đó mà thân thể xác thịt của người đó không nhận biết Luật pháp của Đức Chúa Trời.

Làm thế nào để ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi tâm linh loài người được thấp sáng trở lại, hầu cho nhờ quyền phép của sự sáng thật của Đức Chúa Trời mà cai trị thân thể xác thịt mình, để sống theo Luật pháp của Đức Chúa Trời ?

Trước hết, chính tâm linh của người ta phải nhận biết thân phận mình, mà sự nhận biết đó đã được Đức Chúa Trời ban cho từ lúc ban đầu, trước khi người ta được sanh ra trong thân thể xác thịt bằng bụi đất và kể từ khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban Luật pháp của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên, rồi khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban Con một Ngài xuống thế gian này để cứu chuộc loài người, thì Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã qua các tội lỗi của Ngài mà công bố Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời cho cả nhân loại, thì cả thế gian đều đã được nghe. Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ phán xét hết thảy tâm linh nào đã được nghe Tin-Lành của Ngài, mà không trở dậy để tìm đến với Tin-Lành quyền phép của Đức Chúa Trời hầu cho được cứu chuộc sự sống mình.

Ê-phê-sô 5:1-14: **Vậy anh em hãy trở nên kẻ bắt chước Đức Chúa Trời như con cái rất yêu dấu của Ngài; hãy bước đi trong sự yêu thương, cũng như Đấng Christ đã yêu thương anh em, và vì chúng ta phó chính mình Ngài cho Đức Chúa Trời làm của dâng và của tế lễ, như một thức hương có mùi thơm. Phàm**

những sự gian dân, hoặc sự ô uế, hoặc sự tham lam, cũng chớ nên nói đến giữa anh em, theo như cách xứng đáng cho các thánh đồ. Chớ nói lời tục tĩu, chớ giễu cợt, chớ giả ngộ tầm phào, là những điều không đáng, nhưng thà cảm tạ ơn Chúa thì hơn. Vì anh em phải biết rõ rằng kẻ gian dân, ô uế, tham lam, tức là kẻ thờ hình tượng, không một kẻ nào được dự phần kế nghiệp của nước Đấng Christ và Đức Chúa Trời. Đừng để cho ai lấy lời giả trá phỉnh dối anh em; vì ấy là nhân những điều đó mà cơn thanh nộ của Đức Chúa Trời giáng trên các con bạn nghịch. Vậy, chớ có thông đồng điều chi với họ hết. Vả, lúc trước anh em đang còn tối tăm, nhưng bây giờ đã nên người sáng láng trong Chúa. Hãy bước đi như các con sáng láng; vì trái của sự sáng láng ở tại mọi điều nhân từ, công bình và thành thật. Hãy xét điều chi vừa lòng Chúa, và chớ dự vào công việc vô ích của sự tối tăm, thà quả trách chúng nó thì hơn; vì dầu nói đến điều mà những người đó làm cách kín giấu, cũng đã là hở thẹn rồi. Nhưng hết thảy mọi sự đã bị quả trách đều được tỏ ra bởi sự sáng; phàm điều chi đã tỏ ra thì trở nên sự sáng vậy. Cho nên có chép rằng: Người đang ngủ, hãy thức, hãy vùng dậy từ trong đám người chết, thì Đấng Christ sẽ chiếu sáng người.

Đức Chúa Jêsus đã phán rằng, Ngài đến thế gian này để làm chứng cho Lẽ thật, hễ ai thuộc về Lẽ thật thì nghe lấy tiếng của Ngài, vậy thì làm thế nào và bằng cách nào để người tin Chúa nghe được tiếng của Đức Chúa Jêsus Christ?

Hãy nhận biết rằng, Danh Đức Chúa Jêsus Christ được xưng là Lời Đức Chúa Trời và Đức Chúa Jêsus Christ với Đức Chúa Cha là một. Vì yêu thương loài người mà Ngài đã đến thế gian này trong một thân thể xác thịt giống như thân thể xác thịt của loài người chúng ta, để trở nên một người, một thầy giáo, một con đường, một phương pháp, một mẫu mực để dạy dỗ loài người biết Luật pháp thánh khiết và công bình mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên (qua Môi-se), cùng các Lời được chép trong các Thi-Thiên, các sách tiên tri đó, có sự sống lại và sự sống đời đời cho tâm linh của những người nào tiếp nhận, vâng giữ và tuân theo các mạng lệnh đó và khi tâm linh nào tiếp nhận, vâng giữ và tuân theo các mạng lệnh của Đức Chúa Trời, thì Thần của Đức Giê-Hô-Va (còn được gọi là Đức Thánh-Linh, là Thánh-Linh của Đấng Christ) sẽ biết người đó và Ngài sẽ mở trí cho người đó được nhận biết Lẽ thật giấu trong các Lời của Luật pháp văn tự đó và nhờ quyền phép của các Lẽ thật đó mà tâm linh của người ấy được sự sống lại và sẽ được sự sống đời đời, nếu tâm linh đó tiếp tục sống trong Lời Đức Chúa Trời (Giăng 15:1-11).

Sau khi Đức Chúa Jêsus Christ đã làm xong công việc mà Giê-hô-va là Đức Chúa Cha giao cho, đó là Ngài đã hoàn thành giá cứu chuộc loài người, Ngài đã trở về thiên đàng với Đức Chúa Cha, nhưng Thần của Ngài, được gọi là Thánh-Linh của Đấng Christ và Thánh-Linh của Đức Chúa Trời (Rô-ma 8:9) đã đến thế gian này để lập Hội-Thánh của Ngài trên nền tảng, là Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người mà trước hết là ban cho dân Y-sơ-ra-ên (qua Môi-se) và Đức Thánh-Linh cai trị các Hội-Thánh của Ngài trên đất này và chính Đức Thánh-Linh sẽ cất Hội-Thánh của Ngài về thiên đàng trong kỳ đã định trước của Đức Chúa Trời. Khi người tin Chúa nhận biết tâm linh mình ra từ Đức Chúa Trời, mà trở dậy tìm kiếm Lời Đức Chúa Trời, để nhận biết chân giá trị của Luật pháp cùng mọi sự được chép trong Kinh-Thánh và nếu người ấy tìm kiếm Đức Thánh-Linh để nhờ quyền phép của Ngài mà được biết ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời, tức là nhận biết Lẽ thật, là những sự mẫu nhiệm được giấu trong các lời của văn tự đó, thì Đức Thánh-Linh sẽ nói chuyện với tâm linh của người đó, nghĩa là Ngài sẽ dắt dẫn, sẽ giải nghĩa, sẽ tỏ ra cho tâm linh người đó biết những sự mẫu nhiệm, là những sự không được chép xuống thành văn tự trong Kinh-Thánh. Bấy giờ, tâm linh của người đó sẽ nhận biết tiếng của Đức Thánh-Linh, hay còn được gọi là Thánh-Linh của Đấng Christ, bấy giờ Lời mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán rằng: **hễ ai thuộc về Lẽ thật thì nghe lấy tiếng Ta**, sẽ ứng nghiệm cho người đó.

Khải huyền 3:14-22: **Người cũng hãy viết cho thiên sứ của Hội thánh Lao-đi-xê rằng: Nầy là Lời phán của Đấng A-men, Đấng làm chứng thành tín chân thật, Đấng làm đầu cội rễ cuộc sáng thế của Đức Chúa Trời: Ta biết công việc của người; người không lạnh cũng không nóng. Ước gì người lạnh hoặc nóng thì hay! Vậy, vì người hâm hẩm, không nóng cũng không lạnh, nên ta sẽ nhả người ra khỏi miệng Ta. Vả, người nói: Ta giàu, ta nên giàu có rồi, không cần chi nữa; song người không biết rằng mình khổ sở, khốn khó, nghèo ngặt, đui mù và lỏa lồ. Ta khuyên người hãy mua vàng thử lửa của Ta, hầu cho người trở nên giàu có; mua những áo trắng, hầu cho người được mặc vào và điều xấu hổ về sự trần truồng người khỏi lộ ra; lại mua thuốc xức mắt để tẩy sạch mắt người, hầu cho người thấy được. Phàm những kẻ Ta yêu thì Ta quả trách sửa phạt; vậy hãy có lòng sốt sắng, và ăn năn đi. Nầy, Ta đứng ngoài cửa mà gõ; nếu ai**

nghe tiếng Ta mà mở cửa cho, thì Ta sẽ vào cùng người ấy, ăn bữa tối với người, và người với Ta. Kẻ nào thắng, Ta sẽ cho ngồi với Ta trên ngai Ta, như chính Ta đã thắng và ngồi với Cha Ta trên ngai Ngài. Ai có tai, hãy nghe lời Đức Thánh Linh phán cùng các Hội thánh!

Lẽ thật là sự sáng thật, được giấu bên trong các Lời của Đức Chúa Trời được chép thành văn tự trong Kinh Thánh, là những sự mà loài người xác thịt chẳng có thể nào dùng trí khôn của xác thịt mình mà hiểu được. Nhưng những người nào thuộc về Lẽ thật thì sẽ nghe được tiếng của Đức Chúa Jêsu Christ và những người đó sẽ hiểu được ý nghĩa của Lẽ thật.

Ai là người thuộc về Lẽ thật?

Những người được Thần Lẽ thật sanh ra, là thuộc về Lẽ thật.

Vì tâm linh loài người vốn một ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va, có chức năng dò thấu các nơi bí ẩn của lòng, nhưng vì tội lỗi A-đam, mà A-đam tức là loài người mà ngọn đèn của người ta bị thiếu mất sự sáng đó, vì thế cho nên, nếu ngọn đèn đó không được thắp sáng trở lại, thì tâm linh của người ta sẽ không thể nào hiểu được ý muốn của Đức Chúa Trời và không có sức lực để quản trị thân thể xác thịt mình sống theo Luật pháp của Đức Chúa Trời, mà nếu thân thể xác thịt của loài người không nhận biết Luật pháp của Đức Chúa Trời và không vâng phục Luật pháp đó, thì quyền lực của tội lỗi (là quyền lực của ma quỷ) sẽ tiếp tục cai trị xác thịt đó và tâm linh của người ta sẽ tiếp tục ngồi trong bóng của sự chết và tâm linh đó sẽ bị hư mất đời đời, khi thân thể xác thịt của người ấy qua đời.

Có một sự thật dường như đã bị che khuất và nhiều người tin Chúa đã ngộ nhận về sự cứu chuộc rằng, khi người ta cầu nguyện tiếp nhận Đức Chúa Jêsu Christ làm Cứu Chúa của linh hồn mình, thì mặc nhiên người đó đã nhận được sự cứu chuộc của Đức Chúa Trời!

Theo Lẽ thật thì sự cứu chuộc là dành cho tâm linh loài người, là loài được tạo nên bằng hơi thở của Đức Chúa Trời, mà Đức Chúa Trời là Thần Linh, không có thân thể giống như loài người chúng ta vẫn suy tưởng. Theo ngôn ngữ Hê-bơ-rơ, là ngôn ngữ đầu tiên mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người, thì Đức Chúa Trời là Thần (the Spirit), là thể khí, như hơi thở, như gió, nên khi Đức Chúa Trời phán, hơi thở của Ngài sẽ tạo nên muôn vật theo ý của Ngài, trong muôn vật được tạo nên bằng hơi thở của Ngài đó có loài người cùng muôn vật trong thiên đàng, như các thiên binh, thiên sứ cùng mọi sự hiện hữu trong thiên đàng.

Hơi thở của Đức Chúa Trời cũng được gọi là Thần của Đức Chúa Trời, luôn hành động để cai trị, để duy trì sự sống cho muôn vật, nếu tạo vật nào không được Thần của Đức Chúa Trời ở cùng, thì tạo vật đó sẽ chết.

Thi-Thiên 104:1-35: **Hỡi linh hồn ta, khá ngợi khen Đức Giê-hô-va! Hỡi Giê-hô-va, Đức Chúa Trời tôi, Chúa thật lớn lạ kỳ. Mặc sự sang trọng và oai nghi! Chúa bao phủ mình bằng ánh sáng khác nào bằng cái áo, giương các tầng trời ra như cái trại. Ngài chấp các đòn tay của phòng cao Ngài trong các nước, dùng mây làm xe Ngài, và đi bước trên cánh gió. Ngài dùng gió làm sứ Ngài, Ngọn lửa làm tôi tớ Ngài. Ngài sáng lập đất trên các nền nó; Đất sẽ không bị rung động đến đời đời. Chúa lấy vực sâu bao phủ đất như bằng cái áo, nước thì cao hơn các núi. Chúa hăm dọa, nước bèn giạt lại; Nghe tiếng sấm Chúa, nước lật đật chạy trốn. Núi lở lên, trũng sụp sâu xuống chốn mà Chúa đã định cho nó. Chúa định chân cho nước để nước không hề qua khỏi, không còn trở lại ngập đất nữa. Ngài khiến các suối phun ra trong trũng, nó chảy giữa các núi. Nhờ các suối ấy hết thảy loài thú đồng được uống; Các lửa rừng giải khát tại đó. Chim trời đều ở bên các suối ấy, trỗi tiếng nó giữa nhánh cây. Từ phòng cao mình, Ngài tưới các núi; Đất được đầy dẫy bông trái về công việc Ngài. Ngài làm cho cỏ đâm lên cho súc vật, cây cối để dùng cho loài người, và khiến thực vật sanh ra từ nơi đất. Rượu nho, là vật khiến hưng chí loài người, và dầu để dùng làm mặt mày sáng rỡ, cùng bánh để thêm sức cho lòng loài người. Cây cối Đức Giê-hô-va được đầy mủ nhựa, tức là cây hương nam tại Li-ban mà Ngài đã trồng, là nơi loài chim đóng ổ nó; Còn con cò, nó dùng cây tùng làm chỗ ở của nó. Các núi cao là nơi ở của dê rừng; Hòn đá là chỗ ẩn núp của chuột đồng. Ngài đã làm nên mặt trăng để chỉ thì tiết; Mặt trời biết giờ lặn. Chúa làm sự tối tăm, và đêm bèn đến; Khi ấy các thú rừng đi ra; Những sư tử tư gặm hết về miếng mồi, và cầu xin Đức Chúa Trời đồ ăn chúng nó. Mặt trời mọc lên, chúng nó bèn rút về, nằm trong hang chúng nó. Bấy giờ loài người đi ra, đến công việc mình, và làm cho đến chiều tối. Hỡi Đức Giê-hô-va, công việc Ngài nhiều biết bao! Ngài đã làm hết thảy cách khôn ngoan; Trái đất đầy dẫy tài sản Ngài. Còn biển lớn và rộng mọi bề nầy! Ở đó sanh động vô số loài vật nhỏ và lớn. Tại đó tàu thuyền đi qua lại, cũng có Lê-vi-a-than mà Chúa đã nắn nên đặt giỡn chơi nơi đó. Hết thảy loài vật nầy trông đợi Chúa, hầu cho Chúa ban đồ ăn**

cho chúng nó theo giờ. Chúa ban cho chúng nó, chúng nó nhận lấy; Chúa xòe tay ra, chúng nó được nê vật tốt. Chúa giấu mặt, chúng nó bèn bối rối, Chúa lấy hơi thở chúng nó lại, chúng nó bèn tắt chết, và trở về bụi đất. Chúa sai Thần Chúa ra, chúng nó được dựng nên; Chúa làm cho mặt đất ra mới. Nguyên sự vinh hiển Đức Giê-hô-va còn đến mãi mãi; Nguyên Đức Giê-hô-va vui vẻ về công việc Ngài. Ngài nhìn đất, đất bèn rúng động; Ngài rời đến núi, núi bèn lên khói. Hễ tôi sống bao lâu, tôi sẽ hát xướng cho Đức Giê-hô-va bấy lâu; Hễ tôi còn chừng nào, tôi sẽ hát ngợi khen Đức Chúa Trời tôi chừng nấy. Nguyên sự suy gấm tôi đẹp lòng Ngài; Tôi sẽ vui vẻ nơi Đức Giê-hô-va. Nguyên tội nhân bị diệt mất khỏi đất, và kẻ ác chẳng còn nữa. Hỡi linh hồn ta, hãy ngợi khen Đức Giê-hô-va! Ha-lê-lu-gia!

Phần nhiều người tin Chúa đã nghe người ta giảng rằng, hễ ai kêu cầu Danh Chúa thì sẽ được cứu và người ta cũng lấy lời giảng của sứ đồ Phao-lô mà cho rằng, hễ miệng người ta xưng Danh Chúa ra thì được cứu rồi.

Rô-ma 10:9-10: **Vậy nếu miệng người xưng Đức Chúa Jêsus ra và lòng người tin rằng Đức Chúa Trời đã khiến Ngài từ kẻ chết sống lại, thì người sẽ được cứu; vì tin bởi trong lòng mà được sự công bình, còn bởi miệng làm chứng mà được sự cứu rồi.**

Bản King James version chép: ⁹That if^{G1437} thou shalt confess^{G3670} with thy mouth^{G4750} the Lord^{G2962} Jesus^{G2424}, and shalt believe^{G4100} in thine^{G4675} heart^{G2588} that God^{G2316} hath raised^{G1453} him from the dead^{G3498}, thou shalt be saved^{G4982}. ¹⁰For with the heart^{G2588} man believeth^{G4100} unto righteousness^{G1343}; and with the mouth^{G4750} confession^{G3670} is made^{G3670} unto salvation^{G4991}.

Có nghĩa là: *Vậy nếu miệng của người xưng Đức Chúa Jêsus ra (ăn năn xưng tội lỗi mình, công nhận, chấp nhận, lập giao ước) và lòng người tin rằng Đức Chúa Trời đã khiến Ngài sống lại từ sự chết, thì người sẽ được cứu. Vì tin bởi trong lòng mà được sự công bình, và bởi miệng xưng ra (ăn năn xưng tội lỗi mình, công nhận, chấp nhận, lập giao ước) mà được sự cứu chuộc (được sự giải cứu, giải phóng, giải thoát, chữa lành, được bảo vệ, được suy trì sự sống và được làm cho vững mạnh).*

Chữ mà bản tiếng Việt dịch là **làm chứng** trong câu 9 và câu 10 trên là không chính xác, khiến nhiều người ngộ nhận và hiểu sai ý nghĩa. Chữ **làm chứng** - confession^{G3670} chép trong câu 9 và câu 10 trên, đó là chữ ὁμολογέω - homologeo, số 3670 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *sự ăn năn xưng tội lỗi mình, sự công nhận, sự chấp nhận, sự lập giao ước với, sự hứa nguyện với, sự đồng ý với, sự tán thành.*

Nếu người ta không nhận thức đúng và đầy đủ ý nghĩa của sự cứu chuộc và chân giá trị của Danh Đức Chúa Jêsus Christ, và nếu người ta không nhận thức được thế nào là tội lỗi và hậu quả của tội lỗi đối với sự sống của linh hồn mình, thì làm thế nào người ta có thể lập một sự hứa nguyện, một sự tuyên thệ sẽ tin cậy hoàn toàn vào Danh của Đức Chúa Jêsus Christ ?

Ngay cả với những người đã và đang sinh hoạt trong các tổ chức gọi là Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ trong những ngày sau rốt này, cũng giống như những người Giu-đa trong thời gian Đức Chúa Jêsus Christ thi hành chức vụ trên đất này, đã không có sự hiểu biết đúng, cũng không nhận biết trách nhiệm của mình trước Giao-ước mà họ đã nhận được từ Giê-hô-va Đức Chúa Trời, vì thế cho nên Đức Chúa Jêsus Christ đã phán với Ni-cô-đem, một giáo sư, tức là người dạy Luật pháp của Đức Chúa Trời cho dân Y-sơ-ra-ên tại thành Giê-ru-sa-lem, rằng: **“Quả thật, quả thật, Ta nói cùng người, nếu một người chẳng sanh lại, thì không thể thấy được nước Đức Chúa Trời. Ni-cô-đem thưa rằng: Người đã già thì sanh lại làm sao được? Có thể nào trở vào lòng mẹ và sanh lần thứ hai sao? Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Quả thật, quả thật, Ta nói cùng người, nếu một người chẳng nhờ nước và Thánh Linh mà sanh, thì không được vào nước Đức Chúa Trời. Hễ chi sanh bởi xác thịt là xác thịt; hễ chi sanh bởi Thánh Linh là thần. Chớ lấy làm lạ về điều Ta đã nói với người: Các người phải sanh lại. Gió muốn thổi đâu thì thổi, người nghe tiếng động; nhưng chẳng biết gió đến từ đâu và cũng không biết đi đâu. Hễ người nào sanh bởi Thánh Linh thì cũng như vậy. Ni-cô-đem lại nói: Điều đó làm thế nào được? Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Người là giáo sư của dân Y-sơ-ra-ên, mà không hiểu biết những điều đó sao! Quả thật, quả thật, Ta nói cùng người, Chúng Ta nói điều mình biết, làm chứng điều mình đã thấy; còn các người chẳng hề nhận lấy lời chứng của Chúng Ta. Ví bằng Ta nói với các người những việc thuộc về đất, các người còn chẳng tin thay; huống chi Ta nói những việc thuộc về trời, thì các người tin sao được? Chưa hề có ai lên trời, trừ ra Đấng từ trời xuống, ấy là Con người vốn ở trên trời. Xưa Môi-se treo con rắn lên nơi đồng vắng thế nào, thì Con người cũng phải bị treo lên đường ấy, hầu cho hễ ai tin đến Ngài đều được sự sống đời đời. Vì Đức Chúa Trời yêu thương thế gian, đến nỗi đã ban Con một của Ngài, hầu cho hễ ai tin Con ấy không bị hư mất mà được sự sống đời đời.**

Vả, Đức Chúa Trời đã sai Con Ngài xuống thế gian, chẳng phải để đoán xét thế gian đâu, nhưng hầu cho thế gian nhờ Con ấy mà được cứu. Ai tin Ngài thì chẳng bị đoán xét đâu; ai không tin thì đã bị đoán xét rồi, vì không tin đến Danh Con một Đức Chúa Trời. Vả, sự đoán xét đó là như vậy: sự sáng đã đến thế gian, mà người ta ưa sự tối tăm hơn sự sáng, vì việc làm của họ là xấu xa. Bởi vì phạm ai làm ác thì ghét sự sáng và không đến cùng sự sáng, e rằng công việc của mình phải trách móc chẳng. Nhưng kẻ nào làm theo lẽ thật thì đến cùng sự sáng, hầu cho các việc của mình được bày tỏ ra, vì đã làm trong Đức Chúa Trời.” (Giăng 3:3-21)

Làm thế nào để ngọn đèn của Đức Giê-hô-va nơi tâm linh người tin Chúa được thấp sáng trở lại?

Lời Chúa có chép rằng: “Trong Ngài có sự sống, sự sống là sự sáng của loài người. Sự sáng soi trong tối tăm, tối tăm chẳng hề nhận lấy sự sáng.” (Giăng 1:4-5)

Chữ Ngài được chép trong câu 4 trên là nói về Đức Chúa Jêsus Christ, Danh Ngài được xưng là Lời Đức Chúa Trời (Khải huyền 19:13). Như vậy, Lời Chúa chép trong câu 4 trên cần phải được hiểu đầy đủ, đó là: ***Trong Lời Đức Chúa Trời có sự sống và sự sống là sự sáng của loài người (tâm linh loài người).***

Trọng ý nghĩa của câu 4 và câu 5 trên là nhắc lại cho những người tin Chúa nhận biết rằng, hết thảy mọi sự được chép trong phần Kinh-Thánh Tân-ước đều nhắc lại và giải nghĩa cho người ta hiểu được các Lời đã chép trong Kinh-Thánh, mà người ta gọi là Kinh-Thánh Cựu ước, vậy nên, nếu ai đó bỏ phần Kinh-Thánh Cựu ước, thì người đó sẽ không thể hiểu được những sự đã chép trong phần Tân-ước đó là nói về cái gì và người ta sẽ không thể lập Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ trên các Lời chỉ có trong phần Tân-ước, vì khi Đức Thánh-Linh được ban xuống để lập Hội-Thánh của Ngài, thì phần Kinh-Thánh Tân-ước chưa có.

Không phải khi người ta đọc Lời của Đức Chúa Trời chép trong Kinh-Thánh, thì ngọn đèn của Đức Giê-hô-va nơi tâm linh người ta sẽ được thấp sáng, mà chỉ những người nào yêu mến Luật pháp của Đức Chúa Trời (là phần Cựu ước) mà vâng giữ lấy và làm theo, thì người đó mới được Đức Thánh-Linh thấp ngọn đèn của Ngài nơi người đó và chính Đức Thánh-Linh sẽ tỏ những sự có trong Lời văn tự cho người ấy biết mà thôi, như Đức Chúa Jêsus đã phán.

Giăng 14:21: Ai có các điều răn của Ta và vâng giữ lấy, ấy là kẻ yêu mến Ta; người nào yêu mến Ta sẽ được Cha Ta yêu lại, Ta cũng sẽ yêu người, và tỏ cho người biết Ta.

Thi-Thiên 18:28-30: Chúa thấp ngọn đèn tôi: Giê-hô-va Đức Chúa Trời tôi, soi sáng nơi sự tối tăm tôi. Nhờ Ngài tôi sẽ xông ngang qua đạo binh, cậy Đức Chúa Trời tôi, tôi sẽ vượt khỏi tường thành. Còn Đức Chúa Trời, các đường lối Ngài là trọn vẹn; Lời của Đức Giê-hô-va đã được luyện cho sạch; Ngài là cái khiên cho những kẻ nào nương náu mình nơi Ngài.

Đức Thánh-Linh sẽ không dùng Luật pháp văn tự để thấp ngọn đèn của Ngài, nhưng Ngài dùng Lẽ thật, là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, để khiến ngọn đèn của Ngài được thấp sáng, vì sự sống của loài người, tức tâm linh của người ta được nuôi bằng Lẽ thật, còn được gọi là sữa thuộc linh và còn được gọi là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, để phục hồi sự sống thật của tâm linh người tin Chúa. Khi tâm linh người tin Chúa được nuôi bằng sữa thuộc linh, còn được gọi là bánh và nước hằng sống của Đức Chúa Trời, thì kể từ đó, tâm linh đó như con trẻ mới được sanh ra vậy, sẽ ham thích sữa của sự sống này và nó sẽ tìm kiếm và mong được nuôi bằng sữa đó luôn luôn và sự tìm kiếm đó sẽ được thực hành qua việc người đó sẽ chăm xem và suy gẫm Lời Đức Chúa Trời và tâm linh đó sẽ nhận biết rằng, chỉ khi nào thân thể xác thịt của người ấy chịu phục Luật pháp của Đức Chúa Trời, thì tâm linh đó mới nhận được sữa thuộc linh này, vì ngoài Đức Thánh-Linh ra, tâm linh của người ta không thể nào nhận biết được Lẽ thật, là bánh, là nước hằng sống của Đức Chúa Trời. Như vậy, tự tâm linh người đó nhận biết trách nhiệm của mình phải tìm kiếm Nước Đức Chúa Trời và sự công bình của Đức Chúa Trời và Đức Chúa Trời sẽ ban những sự đó cho tâm linh nào tìm kiếm những sự đó, như Lời Chúa đã chép:

Ma-thi-ơ 6:30-34: Hỡi kẻ ít đức tin, loài cỏ ngoài đồng, là giống nay còn sống, mai bỏ vào lò, mà Đức Chúa Trời còn cho nó mặc đẹp thể ấy thay, huống chi là các người! Ấy vậy, các người chớ lo lắng mà nói rằng: Chúng ta sẽ ăn gì? uống gì? mặc gì? Vì mọi điều đó, các dân ngoại vẫn thường tìm, và Cha các người ở trên trời vốn biết các người cần dùng những điều đó rồi. Nhưng trước hết, hãy tìm kiếm nước Đức Chúa Trời và sự công bình của Ngài, thì Ngài sẽ cho thêm các người mọi điều ấy nữa. Vậy, chớ lo lắng chi về ngày mai; vì ngày mai sẽ lo về việc ngày mai. Sự khó nhọc ngày nào đủ cho ngày ấy.

Tại sao người tin Chúa phải biết Lẽ thật, là những sự không được chép trong văn tự, mà chỉ được tỏ ra bởi

Đức Thánh-Linh, là Thần Lẽ thật, là Thánh-Linh của Đấng Christ ?

Trong ngày Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban Luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên tại núi Si-nai (1445 B.C.) Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán rằng: **“Các người hãy tuân mạng lệnh Ta, gìn giữ luật pháp Ta đặng noi theo: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người. Vậy, hãy giữ luật pháp và mạng lệnh Ta, người nào làm theo, thì sẽ nhờ nó mà được sống: Ta là Đức Giê-hô-va.”** (Lê-vi ký 18:4-5)

Bản King James version chép: ⁴Ye shall do ^{H6213}my judgments^{H4941}, and keep ^{H8104}mine ordinances^{H2708}, to walk ^{H3212}therein: I am the LORD ^{H3068}your God^{H430}. ⁵Ye shall therefore keep ^{H8104}my statutes^{H2708}, and my judgments^{H4941}: which ^{H834}if a man^{H120} do^{H6213}, he shall live^{H2425} in them: I am the LORD ^{H3068}.

Có nghĩa là: *Các người hãy làm theo các mạng lệnh của Ta, gìn giữ các sắc lệnh của Ta và noi theo: Ta là Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời của các người. Các người hãy vâng giữ Luật pháp cùng các mạng lệnh của Ta, người nào làm theo thì sẽ được sống theo những sự đã chép trong các mạng lệnh đó, Ta là Đức Giê-Hô-Va.*

Chữ **được sống** - live^{H2425} chép trong câu 5 trên, trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ có nghĩa là: *sự sống được phục hồi từ sự chết, được sống khoẻ mạnh, được sống thành công, sống thịnh vượng, được sự sống đời đời.*

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ngầm mách bảo cho tâm linh của những người nào tin cậy các mạng lệnh cùng các điều răn của Ngài và hiểu được những sự mầu nhiệm giấu trong các mạng lệnh được chép thành văn tự đó, vì hết thảy các mạng lệnh mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán đó, đều thuộc về thần linh và sự sống, vì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đức Chúa Trời của kẻ sống, chứ không phải của kẻ chết, nghĩa là Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán các mạng lệnh của Ngài cho loài người, là loài được tạo nên bằng hơi thở của Ngài, theo ảnh tượng của Ngài, chứ không phải phán với thân hình được tạo nên bằng bụi đất dành cho tâm linh loài người cai trị. Nhưng dân Y-sơ-ra-ên và các thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên đã không để ý đến các mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va, vì thế cho nên họ đã không tìm kiếm, không vâng phục và không làm theo các mạng lệnh Đức Chúa Trời và đó cũng là lý do mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phải sai Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ, đến thế gian này, để làm chứng cho Lẽ thật và thi hành sự cứu chuộc cho hết thảy những người nào nghe Lời Đức Chúa Trời mà tin cậy và làm theo các mạng lệnh của Ngài.

Khi thi hành chức vụ rao giảng Tin-Lành quyền phép của Nước Đức Chúa Trời, Đức Chúa Jêsus Christ đã phán và tỏ cho người ta biết rằng: **“Ấy là thần linh làm cho sống, xác thịt chẳng ích chi. Những Lời Ta phán cùng các người đều là thần linh và sự sống.”** (Giăng 6:63)

Khi Đức Chúa Jêsus Christ phán các mạng lệnh này, ấy là Ngài mách bảo cho hết thảy những người nào muốn nhận được giá cứu chuộc cho sự sống của linh hồn mình, thì phải tìm kiếm quyền phép của Lời Đức Chúa Trời, nghĩa là tìm kiếm Lẽ thật, là sự sáng thật của Đức Chúa Trời, vì sự sáng thật đó chính là sự sống của tâm linh loài người. Nếu tâm linh của người tin Chúa mà không nhận biết Lẽ thật, thì sự sống của người đó vẫn còn bị cầm buộc và phải ngồi ở trong bóng của sự chết, dù giá cứu chuộc đã được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sửa soạn cho, như Chúa Jêsus đã phán rằng: **“Bấy giờ Ngài phán cùng những người Giu-đa đã tin Ngài, rằng: Nếu các người hằng ở trong đạo (Lời) Ta, thì thật là môn đồ Ta; các người sẽ biết lẽ thật, và lẽ thật sẽ buông tha các người.”** (Giăng 8:31-32).

Cho đến tận thời kỳ sau rốt này, nhiều Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ ở trên đất này vẫn không thật sự có được của báu Nước Thiên đàng, ấy là vì người ta chỉ chú ý đến phần Kinh-Thánh Tân-ước, mà bỏ qua Kinh-Thánh, là phần người ta gọi là Cựu Ước, là Vầng Đá của các thời đại, bỏ qua Hòn Đá góc nhà, bỏ qua Nền bền vững, là các Lời được chép trong năm sách của Môi-se, được gọi là quyển sách Luật pháp của Đức Giê-Hô-Va. Nếu người ta không có thầy giáo dạy cho biết con đường dẫn đến với Đấng Christ, thì làm thế nào người ta nhận được sự cứu rỗi của Ngài?

Trong lời Đức Chúa Jêsus Christ cầu nguyện với Đức Chúa Cha, Đức Chúa Jêsus Christ đã mách bảo cho những người nào thật sự yêu mến Ngài, biết nơi cất giữ chìa khoá của Nước Thiên đàng.

Giăng 17:1-26: **Đức Chúa Jêsus phán như vậy, đoạn, ngước mắt lên trời mà rằng: Thưa Cha, giờ đã đến; xin làm vinh hiển Con, hầu cho Con cũng làm vinh hiển Cha, và nhân quyền phép Cha đã ban cho Con cai trị loài xác thịt, Con được ban sự sống đời đời cho những kẻ mà Cha đã giao phó cho Con. Vả, sự sống đời đời là nhìn biết Cha, tức là Đức Chúa Trời có một và thật, cùng Jêsus Christ, là Đấng Cha đã sai đến. Con đã tôn vinh Cha trên đất, làm xong công việc Cha giao cho làm. Cha ôi! bây giờ xin lấy sự vinh hiển Con vốn có nơi Cha trước khi chưa có thế gian mà làm vinh hiển Con nơi chính mình Cha. Con đã tỏ Danh Cha ra cho những người Cha giao cho Con từ giữa thế gian; họ vốn thuộc về Cha, Cha**

giao họ cho Con, và họ đã giữ lời Cha. Hiện nay họ đã biết rằng mọi sự Cha đã giao cho Con đều là từ Cha mà đến. Vì Con đã truyền cho họ những lời Cha đã truyền cho Con, và họ đã nhận lấy; nhìn biết quả thật rằng Con đến từ nơi Cha, và tin rằng ấy là Cha sai Con đến. Con vì họ mà cầu nguyện; chẳng phải vì thế gian mà cầu nguyện, nhưng vì kẻ Cha đã giao cho Con, bởi chứng họ thuộc về Cha. Phàm mọi điều thuộc về Con tức là thuộc về Cha, mọi điều thuộc về Cha tức là thuộc về Con, và Con nhân họ được tôn vinh. Con không ở thế gian nữa, nhưng họ còn ở thế gian, và Con về cùng Cha. Lạy Cha thánh, xin gìn giữ họ trong Danh Cha, là Danh Cha đã ban cho Con, để họ cũng hiệp làm một như chúng ta vậy. Đang khi Con còn ở với họ, Con gìn giữ họ, trừ đứa con của sự hư mất ra, thì trong đám họ không một người nào bị thất lạc, hầu cho lời Kinh Thánh được ứng nghiệm. Nhưng bây giờ Con về cùng Cha, và đang khi còn ở thế gian, Con nói những điều đó, hầu cho trong lòng họ được đầy dẫy sự vui mừng của Con. Con đã truyền Lời Cha cho họ, và thế gian ghen ghét họ, vì họ không thuộc về thế gian, cũng như Con không thuộc về thế gian vậy. Con chẳng cầu Cha cất họ khỏi thế gian, nhưng xin Cha gìn giữ họ cho khỏi điều ác. Họ không thuộc về thế gian, cũng như Con không thuộc về thế gian. Xin Cha lấy lễ thật khiến họ nên thánh; Lời Cha tức là lễ thật. Như Cha đã sai Con trong thế gian, thì Con cũng sai họ trong thế gian. Con vì họ tự làm nên thánh, hầu cho họ cũng nhờ lễ thật mà được nên thánh vậy. Ấy chẳng những vì họ mà Con cầu xin thôi đâu, nhưng cũng vì kẻ sẽ nghe lời họ mà tin đến Con nữa, để cho ai nấy hiệp làm một, như Cha ở trong Con, và Con ở trong Cha; lại để cho họ cũng ở trong chúng ta, đặng thế gian tin rằng chính Cha đã sai Con đến. Con đã ban cho họ sự vinh hiển mà Cha đã ban cho Con, để hiệp làm một cũng như Chúng Ta vẫn là một: Con ở trong họ và Cha ở trong Con, để cho họ toàn vẹn hiệp làm một, và cho thế gian biết chính Cha đã sai Con đến, và Cha đã yêu thương họ cũng như Cha đã yêu thương Con. Cha ôi, Con muốn Con ở đâu thì những kẻ Cha đã giao cho Con cũng ở đó với Con, để họ ngắm xem sự vinh hiển của Con, là vinh hiển Cha đã ban cho Con, vì Cha đã yêu Con trước khi sáng thế. Hỡi Cha công bình, thế gian chẳng từng nhận biết Cha; song Con đã nhận biết Cha, và những kẻ này nhận rằng chính Cha đã sai Con đến. Con đã tỏ Danh Cha ra cho họ, Con lại sẽ tỏ ra nữa, để cho tình yêu thương của Cha dùng yêu thương Con ở trong họ, và chính mình Con cũng ở trong họ nữa.

Tình yêu thương của Đức Chúa Cha dành cho Con một Ngài, cũng là tình yêu thương của Đức Chúa Cha dành cho những người nào yêu mến Luật pháp thánh khiết và công bình của Ngài vậy.

Đức Chúa Jêsus Christ muốn hết thảy những sự đã được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tỏ cho Môi-se, đặc biệt là những sự được chép trong sách Sáng thế ký, sẽ được tỏ ra cho những người nào yêu mến Ngài, vì những sự là tình yêu của Đức Chúa Cha dành cho Con một Ngài, hay có thể nói rằng Tình yêu của Đức Chúa Trời được tỏ ra trong Lời của Ngài, đã chép trong sách Sáng thế ký.

Bây giờ chúng ta cùng đến với những sự mầu nhiệm được giấu trong các Lời văn tự, mà chính Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tỏ ra cho Môi-se chép xuống và bài chúng ta sẽ suy gẫm ngày hôm nay, đó là phần 1 của sự mầu nhiệm, liên quan đến con tàu mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã mạng lệnh cho Nô-ê đóng.

Để chúng ta không hiểu sai ý nghĩa của Lời Chúa đã chép đây, chúng ta cần nhớ Lời Chúa Jêsus đã phán rằng: **“Ấy là thần linh làm cho sống, xác thịt chẳng ích chi. Những Lời Ta phán cùng các người đều là thần linh và sự sống.”** (Giăng 6:63). Chúng ta cần nhớ rằng, Chúa Jêsus với Đức Chúa Cha là một, Ngài là Lời Đức Chúa Trời và Ngài là Đức Chúa Trời, vì thế cho nên chúng ta không được phân biệt Lời nào là của Chúa Jêsus và Lời nào là của Đức Chúa Trời, vì chính Chúa Jêsus đã phán rằng, Ngài không nói tự mình, nhưng Ngài nói mọi điều Ngài đã nghe Đức Chúa Cha nói, vì Ngài là Lời Đức Chúa Trời nên bất cứ Lời nào đã được chép trong Kinh-Thánh rằng: **Đức Giê-Hô-Va phán**, hay là **Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời phán**, thì Lời đó cũng là Lời của Đức Chúa Jêsus Christ.

Chúa Jêsus cũng đã phán rằng, cả Kinh-Thánh làm chứng về Ngài, là làm chứng về Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời dùng Lời của Ngài để tạo nên muôn vật, ban sự sống cho muôn vật và duy trì sự sống cho muôn vật. Vậy nên chúng ta phải nhận biết rằng, chính Môi-se cũng không hề biết gì về những sự đã xảy ra trước khi người được sanh ra và cũng không có một cuốn sách nào ghi lại lịch sử của loài người cho đến khi Môi-se chép lại các Lời mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tỏ ra cho người chép xuống, để dạy dỗ tuyển dân của Ngài.

Mọi sự đã được chép đây cũng như mọi sự được chép trong Kinh-Thánh phần Cựu Ước, đều mang ý nghĩa bóng và hình, nghĩa là các lời văn tự đã được tỏ ra trong sự mưu luận và trong sự biết trước của Đức Chúa Trời, đều được gọi là Luật pháp và không thể bỏ được, có quyền phép như thầy giáo đặng dẫn tâm linh chúng ta đến

với Đấng Christ, là đến với quyền phép của Lời Đức Chúa Trời, để cứu chuộc tâm linh chúng ta.

Sáng thế ký 6:1-4: **Vả, khi loài người khởi thêm nhiều trên mặt đất, và khi loài người đã sanh được con gái rồi, các con trai của Đức Chúa Trời thấy con gái loài người tốt đẹp, bèn cưới người nào vừa lòng mình mà làm vợ. Đức Giê-hô-va phán rằng: Thần Ta sẽ chẳng hằng ở trong loài người luôn; trong điều lầm lạc, loài người chỉ là xác thịt; đời người sẽ là một trăm hai mươi năm mà thôi. Đời đó và đời sau, có người cao lớn trên mặt đất, vì con trai Đức Chúa Trời ăn ở cùng con gái loài người mà sanh con cái; ấy những người mạnh dạn ngày xưa là tay anh hùng có danh.**

Chúng ta hãy xem sự mầu nhiệm được che giấu trong Luật pháp văn tự của các câu trên như thế nào.

Bản King James version chép câu 1 đến câu 4 trên như sau: ¹And it came^{H1961} to pass, when^{H3588} men^{H120} began^{H2490} to multiply^{H7231} on^{H5921} the face^{H6440} of the earth^{H127}, and daughters^{H1323} were born^{H3205} unto them, ²That the sons^{H1121} of God^{H430} saw^{H7200} the daughters^{H1323} of men^{H120} that they were fair^{H2896}; and they took^{H3947} them wives^{H802} of all^{H3605} which^{H834} they chose^{H977}. ³And the LORD^{H3068} said^{H559}, My spirit^{H7307} shall not always^{H5769} strive^{H1777} with man^{H120}, for that he also^{H7683} is flesh^{H1320}: yet his days^{H3117} shall be an hundred^{H3967} and twenty^{H6242} years^{H8141}. ⁴There were giants^{H5303} in the earth^{H776} in those^{H1992} days^{H3117}; and also^{H1571} after^{H310} that, when^{H834} the sons^{H1121} of God^{H430} came^{H935} in unto the daughters^{H1323} of men^{H120}, and they bare^{H3205} children to them, the same^{H1992} became mighty^{H1368} men^{H120} which^{H834} were of old^{H5769}, men^{H582} of renown^{H8034}.

Chữ **con trai** - the sons^{H1121} chép trong câu 2 và câu 4 trên, đó là chữ בְּנֵי - ben, số 1121 ra từ chữ בָּנָה - banah, số 1129 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *con trai, dòng dõi; để xây dựng, để sửa chữa, để xây dựng lại, để thiết lập, để được đặt vào một nơi đã định, để sanh sản con cái*;

Phần ngọn, là phần người ta nhìn thấy và đọc được của chữ **con trai** này trong tiếng Hê-bơ-rơ là nói về *con trai*, là *dòng dõi kế tự*; nhưng gốc, là phần không được chép xuống của chữ **con trai** này trong tiếng Hê-bơ-rơ mang ý nghĩa của *sự xây dựng, sự thiết lập*, mang ý nghĩa bóng về *Lẽ thật trong Lời của Đức Chúa Trời*.

Chữ **con trai** này cũng được chép trong sách tiên tri Ê-sai đoạn 9 câu 5 và 6: “**Vì có một con trẻ sanh cho chúng ta, tức là một con trai ban cho chúng ta; quyền cai trị sẽ nấy trên vai Ngài. Ngài sẽ được xưng là Đấng Lạ lùng, là Đấng Mưu luận, là Đức Chúa Trời Quyền năng, là Cha Đời đời, là Chúa Bình an. Quyền cai trị và sự bình an của Ngài cứ thêm mãi không thôi, ở trên ngai Đa-vít và trên nước Ngài, đăng làm cho nước bền vững, và lập lên trong sự chánh trực công bình, từ nay cho đến đời đời. Thật, lòng sốt sắng của Đức Giê-hô-va vạn quân sẽ làm nên sự ấy!**”

Chữ **con trai** - a son^{H1121} chép trong câu 5 trên, đó là chữ בְּנֵי - ben, số 1121 ra từ chữ בָּנָה - banah, số 1129 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *con trai, dòng dõi; để xây dựng, để sửa chữa, để xây dựng lại, để thiết lập, để được đặt vào một nơi đã định, để sanh sản con cái*; như chữ **con trai** đã chép trong Sáng thế ký đoạn 6 câu 2 và câu 4 mà chúng ta đang học đây.

Chữ **con gái** - daughters^{H1323} chép trong câu 1 và câu 4 trên, đó là chữ בָּתִּים - bath, số 1323 ra từ chữ בָּנָה - banah, số 1129 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *con gái, người nữ, giống cái; nhánh cây; để xây dựng, để sửa chữa, để xây dựng lại, để thiết lập, để được đặt vào một nơi đã định, để sanh sản con cái*;

Phần ngọn của chữ **con gái** này nói về *giống cái, con gái, người nữ*; nhưng phần gốc của chữ **con gái** này lại mang ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời, như gốc của chữ **con trai**, là *kế kế tự* như đã chép.

Chữ **con gái** đây nói về thân thể xác thịt của loài người, là giống cái, cũng do Đức Chúa Trời mà được tạo nên và trở nên một với tâm linh của loài người vậy.

Trong thực tế, các thiên sứ của Đức Chúa Trời không được phép lấy vợ hay là gả chồng hoặc sanh sản ra con cái, vì Đức Chúa Jêsus Christ đã phán rằng: “**Các người lầm, vì không hiểu Kinh Thánh, và cũng không hiểu quyền phép Đức Chúa Trời thể nào. Vì đến khi sống lại, người ta không cưới vợ, cũng không lấy chồng, song những kẻ sống lại là như thiên sứ trên trời vậy.**” (Ma-thi-ơ 22:30-31)

Lời của Đức Chúa Trời đã chép đây là nói về một kỳ, khi Đức Thánh-Linh được ban xuống cho Hội-Thánh của Ngài trên đất này, thì Lời của Đức Chúa Trời sẽ tìm được những người nào yêu mến Đức Chúa Trời và bởi quyền phép của Lời Đức Chúa Trời (Lời Đức Chúa Trời được ví là con kế tự Đức Chúa Trời) mà sanh ra những người có quyền phép của Đức Thánh-Linh và tâm linh của những người đó được Lời Chúa chép là **người mạnh sức**, sẽ dùng quyền phép của Lời Đức Chúa Trời mà huỷ phá công việc của ma quỷ, mà những người

mà Lời Chúa chép là **người cao lớn** trên mặt đất, nguyên văn là *những người khổng lồ, giềnh giàng*.

Sáng thế ký 6:4: **Đời đó và đời sau, có người cao lớn trên mặt đất, vì con trai Đức Chúa Trời ăn ở cùng con gái loài người mà sanh con cái; ấy những người mạnh dạn ngày xưa là tay anh hùng có danh.**

Bản King James version chép: ^{H5303}There were giants ^{H776}in the earth ^{H1992}in those days ^{H3117}; and also ^{H1571}after ^{H310}that, when ^{H834}the sons ^{H1121}of God ^{H430}came ^{H935}in unto the daughters ^{H1323}of men ^{H120}, and they ^{H3205}bare children to them, the same ^{H1992}became mighty ^{H1368}men ^{H120}which ^{H834}were of old ^{H5769}, men ^{H582}of renown ^{H8034}.

Chữ **người cao lớn** - giants^{H5303} chép trong câu 4 trên, đó là chữ נִפְיִל - nephiyl, số 5303 ra từ chữ נָפַל - naphal, số 5307 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *người khổng lồ, kẻ sa ngã, kẻ bị quăng xuống, bị ném xuống, kẻ nói dối, kẻ hư mất*;

Loài **người cao lớn** - giants^{H5303} được chép đây là nói ma quỷ, là những thiên sứ đã sa ngã theo Lucifer (Satan) và bị Giê-hô-Va Đức Chúa Trời quăng xuống đất, như Kinh-Thánh đã chép:

Ê-xê-chi-ên 28:2-19: **Hỡi con người, hãy nói cùng vua của Ty-rơ rằng: Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Vì lòng người tự cao, và người nói rằng: Ta là một vì thần, ta ngồi trên ngai Đức Chúa Trời, ở giữa các biển; dầu lòng người tự cao lên bằng lòng Đức Chúa Trời, người còn là loài người, không phải là Đức Chúa Trời. Nầy, người khôn hơn Đa-ni-ên; chẳng có sự mầu nhiệm nào giấu kín khỏi người! Người đã được giàu có bởi sự khôn ngoan và thông sáng của mình; đã thâu chứa vàng bạc trong kho tàng người; bởi sự thông thạo và sự buôn bán mình, thì người đã làm cho sự giàu có mình tấn tới. Vậy lòng người đã đem lên vì cố sự giàu có của người. Vậy nên, Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Vì lòng người tự cao lên bằng lòng Đức Chúa Trời, cho nên, nầy, Ta sẽ khiến những người ngoại quốc hung bạo hơn hết trong các dân, nổi dậy nghịch cùng người; chúng nó sẽ rút gươm nghịch cùng sự khôn sáng hoa mỹ người, và làm ô uế sự vinh hiển người. Chúng nó sẽ xô người xuống hầm hố và người sẽ chết trong lòng biển, như người bị giết. Trước mặt kẻ giết người, người còn dám nói rằng: Ta là Đức Chúa Trời chẳng? Khi ấy người ở trong tay của kẻ làm người bị thương, thì người là loài người, chẳng phải là Đức Chúa Trời. Người sẽ chết bởi tay người ngoại quốc như những kẻ chưa chịu cắt bì. Chúa Giê-hô-va phán rằng: Ấy chính Ta đã nói như vậy. Lại có lời Đức Giê-hô-va phán cùng ta như vậy: Hỡi con người, hãy làm một bài ca thương về vua Ty-rơ và nói cùng người rằng: Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Người gồm đủ tất cả, đầy sự khôn ngoan, tốt đẹp trọn vẹn. Người vốn ở trong Ê-đen, là vườn của Đức Chúa Trời. Người đã có đầy mình mọi thứ ngọc báu, là ngọc mã não, ngọc vàng lợt, ngọc kim cương, ngọc thủy thương, ngọc sắc biếc, ngọc bích, ngọc sắc chàm, ngọc sắc xanh, ngọc thông hành, cùng vàng nữa. Nghề làm ra trống cơm ống sáo thuộc về người; từ ngày người mới được dựng nên đã sắm sẵn rồi. Người là một chê-ru-bin được xúc dầu đang che phủ; Ta đã lập người lên trên hòn núi thánh của Đức Chúa Trời; người đã đi dạo giữa các hòn ngọc sáng như lửa. Đường lối người trọn vẹn từ ngày người được dựng nên, cho đến lúc thấy sự gian ác trong người. Nhân người buôn bán thanh lợi, lòng người đầy sự hung dữ, và người đã phạm tội; vậy Ta đã xô người như là vật ô uế xuống khỏi núi Đức Chúa Trời; hỡi chê-ru-bin che phủ kia, Ta diệt người giữa các hòn ngọc sáng như lửa! Lòng người đã kiêu ngạo vì sự đẹp người, và sự vinh hiển của người làm cho người làm hư khôn ngoan mình. Ta đã xô người xuống đất, đặt người trước mặt các vua, cho họ xem thấy. Người đã làm ô uế nơi thánh người bởi tội ác người nhiều quá và bởi sự buôn bán người không công bình; Ta đã khiến lửa ra từ giữa người; nó đã thiêu nuốt người, và Ta đã làm cho người trở nên tro trên đất, trước mặt mọi kẻ xem thấy. Hết thấy những kẻ biết người trong các dân sẽ sống sờ về người. Kìa, người đã trở nên một cơ kinh khiếp, đời đời người sẽ không còn nữa.**

Chúng ta hãy xem ý nghĩa của chữ **những người mạnh dạn ngày xưa là tay anh hùng có danh** chép trong câu 4 trên. Chữ **mạnh dạn** - mighty^{H1368} chép trong câu 4 trên, đó là chữ גִּבּוֹר - gibbowr, số 1368 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *có sức mạnh, hùng mạnh, gan dạ, mạnh bạo, gan dạ, dũng cảm*;

Người mạnh dạn, mạnh bạo được chép đây là nói về tâm linh của những người tin Đức Chúa Jêsu Christ, được tái sanh bởi quyền phép của Đức Thánh-Linh, sẽ nhận quyền phép của Danh Đức Chúa Jêsu Christ mà huỷ phá công việc của ma quỷ và giày đạp ma quỷ dưới chân, như Lời Chúa đã chép trong sách tiên tri Ê-xê-chi-ên 28:6-10: **Vậy nên, Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Vì lòng người tự cao lên bằng lòng Đức Chúa Trời, cho nên, nầy, Ta sẽ khiến những người ngoại quốc hung bạo hơn hết trong các dân, nổi dậy nghịch**

cùng người; chúng nó sẽ rút gươm nghịch cùng sự khôn sáng hoa mỹ người, và làm ô uế sự vinh hiển người. Chúng nó sẽ xô người xuống hầm hố và người sẽ chết trong lòng biển, như người bị giết. Trước mặt kẻ giết người, người còn dám nói rằng: Ta là Đức Chúa Trời chẳng? Khi ấy người ở trong tay của kẻ làm người bị thương, thì người là loài người, chẳng phải là Đức Chúa Trời. Người sẽ chết bởi tay người ngoại quốc như những kẻ chưa chịu cắt bì.

Chữ hung bạo - the terrible^{H6184} chép trong câu 7 trên, đó là chữ **אַרַּץ** - ariys, số 6184 ra từ chữ **אַרַּץ** - arats, số 6206 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *gây kinh hoàng, làm cho khiếp sợ, mạnh mẽ, có sức mạnh phi thường, chiếm ưu thế, thắng thế*;

Chữ người ngoại quốc - strangers^{H2114} chép trong câu 7 và câu 10 trên, đó là chữ **זָר** - zuwr, số 2114 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *người xa lạ, người không quen biết, người nước ngoài*;

Khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời phán các Lời này qua tiên tri (cũng là thầy tế lễ) Ê-xê-chi-ên, thì Sa-tan đã bị đuổi ra khỏi thiên đàng và trở thành ma quỷ, kẻ chống nghịch Đức Chúa Trời và Sa-tan không bao giờ ngờ rằng, sẽ có một dân nào đó lại có thể giày đạp đầu nó và có thể thắng được quyền phép siêu nhiên mà nó đã được Đức Chúa Trời ban cho từ lúc ban đầu, nhưng Ngài chưa lấy lại.

Các lời tiên tri mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán qua tiên tri Ê-xê-chi-ên đó, đã bắt đầu ứng nghiệm khi Đức Chúa Jêsus Christ thi hành chức vụ trên đất này và khi Ngài ban quyền phép cho các môn đồ của Ngài đi truyền giáo, được chép trong sách Lu-ca đoạn 10:17-24: **Bảy mươi môn đồ trở về cách vui vẻ, thưa rằng: Lạy Chúa, vì Danh Chúa, các quỷ cũng phục chúng tôi. Đức Chúa Jêsus bèn phán rằng: Ta đã thấy quỷ Sa-tan từ trời sa xuống như chớp. Nay, Ta đã ban quyền cho các người giày đạp rắn, bò cạp, và mọi quyền của kẻ nghịch dưới chân; không gì làm hại các người được. Dầu vậy, chớ mừng vì các quỷ phục các người; nhưng hãy mừng vì tên các người đã ghi trên thiên đàng. Cũng giờ đó, Đức Chúa Jêsus nức lòng bởi Đức Thánh Linh, bèn nói rằng: Lạy Cha, là Chúa trời đất, tôi ngợi khen Cha, vì Cha đã giấu những sự này với kẻ khôn ngoan, người sáng dạ, mà tỏ ra cho trẻ nhỏ hay! Thưa Cha, phải, thật như vậy, vì Cha đã thấy điều đó là tốt lành. Cha Ta đã giao mọi sự cho Ta; ngoài Cha không ai biết Con là ai; ngoài Con, và người nào mà Con muốn tỏ ra cùng, thì cũng không có ai biết Cha là ai. Đoạn, Ngài xây lại cùng môn đồ mà phán riêng rằng: Phước cho mắt nào được thấy điều các người thấy! Vì Ta nói cùng các người, có nhiều đáng tiên tri và vua chúa ước ao thấy điều các người thấy, mà chẳng từng thấy, ước ao nghe điều các người nghe, mà chẳng từng nghe.**

Trở lại với Sáng thế ký 6 câu 1 và câu 2: **Vả, khi loài người khởi thêm nhiều trên mặt đất, và khi loài người đã sanh được con gái rồi, các con trai của Đức Chúa Trời thấy con gái loài người tốt đẹp, bèn cưới người nào vừa lòng mình mà làm vợ.**

Bản King James version chép: ¹And it came^{H1961} to pass, when^{H3588} men^{H120} began^{H2490} to multiply^{H7231} on^{H5921} the face^{H6440} of the earth^{H127}, and daughters^{H1323} were born^{H3205} unto them, ²That the sons^{H1121} of God^{H430} saw^{H7200} the daughters^{H1323} of men^{H120} that they were fair^{H2896}; and they took^{H3947} them wives^{H802} of all^{H3605} which^{H834} they chose^{H977}.

Chữ cưới - took^{H3947} chép trong câu 2 trên, đó là chữ **לָקַח** - laqach, số 3947 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự cầm lấy, nắm lấy, bắt lấy, chiếm lấy, giành được, chiếm được, mang theo, dắt, dẫn, thực hiện, thi hành, tiếp đãi, mua lấy, kết hôn với, chấp nhận*;

Để chúng ta có thể hiểu được ý nghĩa mầu nhiệm của sự cưới này, chúng ta cùng đến với Lời Chúa chép về chữ cưới với trọn ý nghĩa của ngôn ngữ theo Lẽ thật.

Ô-sê 2:18-23: Trong ngày đó, Ta sẽ vì chúng nó lập ước cùng những thú đồng, những chim trời, và côn trùng trên đất. Ta sẽ bẻ gãy và làm cho biến mất khỏi đất nầy những cung, những gươm, và giặc giã; và sẽ khiến dân sự được nằm yên ổn. Ta sẽ cưới người cho Ta đời đời; Ta sẽ cưới người cho Ta trong sự công bình và chánh trực, nhân từ và thương xót. Phải, Ta sẽ cưới người cho Ta trong sự thành tín, và người sẽ biết Đức Giê-hô-va. Đức Giê-hô-va phán: Trong ngày đó, Ta sẽ trả lời, Ta sẽ trả lời cho các tầng trời, các tầng trời sẽ trả lời cho đất. Đất sẽ trả lời cho lúa mì, cho rượu mới, cho dầu, và ba thứ nầy sẽ trả lời cho Gít-rê-ên. Đoạn Ta sẽ gieo nó cho Ta trong đất, và sẽ làm sự thương xót cho kẻ chưa được thương xót. Ta sẽ nói cùng những kẻ chưa làm dân Ta rằng: Người là dân Ta, và nó sẽ trả lời rằng: Ngài là Đức Chúa Trời tôi.

Chữ **cưới** đây trong tiếng Hê-bơ-rơ có nghĩa là *kết ước, hứa hôn, cam kết, chiếm lấy, tuyển dụng, làm cho hiệp lại làm một, lấy làm vợ*;

Đức Chúa Trời là Thần Linh tối cao, đã phán rằng, Ngài sẽ kết ước với loài người, không phải chỉ với những người là Y-sơ-ra-ên, mà là phán với hết thảy các dân trên đất này, vốn không phải là dân Y-sơ-ra-ên trong xác thịt, theo sự công bình như Lời Đức Chúa Trời đã chép trong Kinh-Thánh, nghĩa là với thảy những người nào sẽ tin đến Danh Ngài mà vâng giữ các mệnh lệnh cùng các điều răn của Ngài, mà sự thành tính và sự công bình được chép đây là bóng. Những người được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời phán rằng Ngài sẽ cưới, nghĩa là Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ tuyển dụng, sẽ được hiệp làm một với Ngài theo Luật pháp công bình của Đức Chúa Trời, đó là nói về những người sẽ được cứu chuộc bởi huyết của Đức Chúa Jêsus Christ - Con một Đức Chúa Trời và được nên thánh bởi quyền phép của Lẽ thật, là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống.

Lu-ca 1:26-38: Đến tháng thứ sáu, Đức Chúa Trời sai thiên sứ Gáp-ri-ên đến thành Na-xa-rét, xứ Ga-li-lê, tới cùng một người nữ đồng trinh tên là Ma-ri, đã hứa gả cho một người nam tên là Giô-sép, về dòng vua Đa-vít. Thiên sứ vào chỗ người nữ ở, nói rằng: Hỡi người được ơn, mừng cho người; Chúa ở cùng người. Ma-ri nghe nói thì bối rối, tự hỏi rằng lời chào ấy có nghĩa gì. Thiên-sứ bèn nói rằng: Hỡi Ma-ri, đừng sợ, vì người đã được ơn trước mặt Đức Chúa Trời. Này, người sẽ chịu thai và sanh một con trai mà đặt tên là Jêsus. Con trai ấy sẽ nên tôn trọng, được xưng là Con của Đấng Rất Cao; và Chúa, là Đức Chúa Trời, sẽ ban cho Ngài ngôi Đa-vít là tổ phụ Ngài. Ngài sẽ trị vì đời đời nhà Gia-cốp, nước Ngài vô cùng. Ma-ri bèn thưa rằng: Tôi chẳng hề nhận biết người nam nào, thì làm sao có được sự đó? Thiên sứ truyền rằng: Đức Thánh Linh sẽ đến trên người, và quyền phép Đấng Rất Cao sẽ che phủ người dưới bóng mình, cho nên con thánh sanh ra, phải xưng là Con Đức Chúa Trời. Kìa, Ê-li-sa-bét, bà con người, cũng đã chịu thai một trai trong lúc già nua; người ấy vốn có tiếng là son, mà nay cứu mang được sáu tháng rồi. Bởi vì không việc chi Đức Chúa Trời chẳng làm được. Ma-ri thưa rằng: Tôi đây là tôi tớ Chúa; xin sự ấy xảy ra cho tôi như lời người truyền! Đoạn thiên sứ lìa khỏi Ma-ri.

Để Con một của Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Jêsus Christ được trở nên xác thịt, thì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã sửa soạn cho Con một Ngài một thân thể, mà nữ đồng trinh Ma-ri là người Giu-đa, thuộc dòng dõi vua Đa-vít, là người kính sợ Đức Chúa Trời, đã được chọn, và đó cũng là hình ảnh mà Lời Chúa đã chép trong Sáng thế ký đoạn 6 câu 1 và câu 2 rằng: **Vả, khi loài người khởi thêm nhiều trên mặt đất, và khi loài người đã sanh được con gái rồi, các con trai của Đức Chúa Trời thấy con gái loài người tốt đẹp, bèn cưới người nào vừa lòng mình mà làm vợ.**

Tiếp đến Sáng thế ký 6 câu 3: **Đức Giê-hô-va phán rằng: Thần Ta sẽ chẳng hằng ở trong loài người luôn; trong điều lắm lặc, loài người chỉ là xác thịt; đời người sẽ là một trăm hai mươi năm mà thôi.**

Bản King James version chép: ³And the LORD^{H3068} said^{H559}, My spirit^{H7307} shall not always^{H5769} strive^{H1777} with man^{H120}, for that he also^{H7683} is flesh^{H1320}: yet his days^{H3117} shall be an hundred^{H3967} and twenty^{H6242} years^{H8141}.

Chữ **thần - spirit**^{H7307} chép trong câu 3 trên, đó là chữ רוּחַ - ruwach, số 7307 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *Gió, không khí, hơi thở, thần linh, sức mạnh, sự loài người không thể giải thích được và không thể điều khiển được*;

Chữ **hằng ở - always**^{H5769} chép trong câu 3 trên, đó là chữ אָלַם - owlam, số 5769 ra từ chữ אֵלָם - alam, số 5956 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *thời gian dài, sự mãi mãi, sự thường xuyên, liên tục; để che giấu, để giấu diếm, để giữ bí mật*,

Chữ **trong - strive**^{H1777} chép trong câu 3 trên, đó là chữ דָּן - dun, số 1777 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *xét đoán, phán xét, cai trị, thống trị, tranh đấu, tranh cãi, tranh chấp với*;

Chữ **loài người - man**^{H120} được chép trong các câu trên, đó là chữ אָדָם - 'adam, số 0120 ra từ chữ אָדָם - 'adam, số 0119 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *loài người, người nam, để trở nên đó, để nhuộm đỏ, để tỏ ra màu đỏ*;

Ý nghĩa đầy đủ của câu 3 trên sẽ là: *Thần của Đức Chúa Trời sẽ không thường xuyên ở với tâm linh loài người, không thường xuyên phán xét tâm linh loài người, cũng không mãi mãi che giấu những sự mẫu nhiệm khỏi tâm linh loài người, vì tâm linh loài người cũng phạm sai lầm như thân thể xác thịt của loài người vậy.*

Lời Đức Chúa Trời đã phán ra là hằng còn theo sự đã định của Ngài cho loài người trên đất này, vì cơ thân

thể xác thịt của loài người là thuộc về bụi đất, hay chết, nên Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán rằng: thần của Ngài sẽ không hằng ở với loài người, ngay cả trong thời kỳ sau rốt này, khi người tin Chúa đã nhận được những sự ban cho của Đức Thánh-Linh, thì người ta cũng vẫn bị ảnh hưởng bởi những sự hay chết của xác thịt mình, mà vi phạm mạng lệnh của Đức Chúa Trời, không làm trọn được trách nhiệm của mình, phải là muối của đất, là sự sáng của thế gian, trong khi cả thế gian đều phục dưới quyền của ma quỷ, vì thế mà có sự phán xét và cơn thanh nộ của Đức Chúa Trời sẽ nổi lên nghịch lại loài người xác thịt trên trái đất này.

Sáng thế ký 6:5-7: Đức Giê-hô-va thấy sự hung ác của loài người trên mặt đất rất nhiều, và các ý tưởng của lòng họ chỉ là xấu luôn; thì tự trách đã dựng nên loài người trên mặt đất, và buồn rầu trong lòng. Đức Giê-hô-va phán rằng: Ta sẽ hủy diệt khỏi mặt đất loài người mà Ta đã dựng nên, từ loài người cho đến loài súc vật, loài côn trùng, loài chim trời; vì Ta tự trách đã dựng nên các loài đó.

Bản King James version chép: ⁵And God^{H3068} saw^{H7200} that the wickedness^{H7451} of man^{H120} was great^{H7227} in the earth^{H776}, and that every^{H3605} imagination^{H3336} of the thoughts^{H4284} of his heart^{H3820} was only^{H7535} evil^{H7451} continually^{H3605-H3117}. ⁶And it repented^{H5162} the LORD^{H3068} that he had made^{H6213} man^{H120} on^{H5921} the earth^{H776}, and it grieved^{H6087} him at^{H413} his heart^{H3820}. ⁷And the LORD^{H3068} said^{H559}, I will destroy^{H4229} man^{H120} whom^{H834} I have created^{H1254} from the face^{H6440} of the earth^{H127}; both man^{H120}, and beast^{H929}, and the creeping^{H7431} thing, and the fowls^{H5775} of the air^{H8064}; for it repenteth^{H5162} me that I have made^{H6213} them.

Chữ tự trách - repented^{H5162} chép trong câu 6 trên, đó là chữ נָחַם - nacham, số 5162 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *lấy làm tiếc, lấy làm buồn phiền*;

Chữ buồn rầu - grieved^{H6087} chép trong câu 6 trên, đó là chữ עָצַב - atsab, số 6087 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *bị tổn thương, bị đau lòng, lấy làm tức giận, lấy làm khó chịu*;

Chữ hủy diệt - destroy^{H4229} chép trong câu 7 trên, đó là chữ מָחָה - machah, số 4229 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *xoá sạch, tiêu diệt*,

Chữ loài người - man^{H120} chép trong câu 7 trên, đó là chữ אָדָם - 'adam, số 0120 ra từ chữ אָדָם - 'adam, số 0119 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *loài người, người nam, để trở nên đỏ, để nhuộm đỏ, để tỏ ra màu đỏ*;

Chúng ta biết rằng, Lời của Đức Chúa Trời không bao giờ qua đi, nhưng hằng còn trải các đời và những sự đã xảy ra đó cũng sẽ tiếp tục xảy ra, vì Đức Chúa Trời biết trước mọi sự và Đức Chúa Trời vẫn để cho loài người vẫn còn sống và phát triển trên đất này, để tìm cho đến khi số dòng dõi thánh đó được đủ, thì kế hoạch đó mới xong. Vì thế cho nên khi ban Luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên (1445 B.C.) Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã thiết lập chức vụ thầy tế lễ cho dân Y-sơ-ra-ên và trách nhiệm của các thầy tế lễ, bắt đầu từ A-rôn, người Lê-vi, cho đến khi mọi sự kết thúc, đó là:

Dân số ký 18:1-7: Đức Giê-hô-va bèn phán cùng A-rôn rằng: Người, các con trai người, và tông tộc người phải mang lấy những tội lỗi phạm trong nơi thánh; còn người và các con trai người phải mang lấy những tội lỗi phạm trong chức tế lễ. Cũng hãy biểu đến gần người các anh em mình, là chi phái Lê-vi, tức tông tộc người, đặt các người đó hiệp với người và hầu việc người; nhưng người và các con trai người phải ở trước Trại bẻ bánh chứng. Các người đó sẽ gìn giữ điều chi người truyền dạy, và điều nào thuộc về cả Trại; chỉ không nên lại gần những vật thánh, cũng đừng lại gần bàn thờ, e khi chúng nó phải chết, và các người cũng chết luôn chẳng. Vậy, các người đó sẽ hiệp với người coi sóc điều chi thuộc về hội mạc, và giữ công việc của Trại; một người ngoại nào chẳng nên đến gần các người. Các người phải coi sóc điều chi thuộc về nơi thánh và bàn thờ để đừng có sự thanh nộ cùng dân Y-sơ-ra-ên nữa. Còn Ta đây, trong dân Y-sơ-ra-ên Ta đã chọn lấy anh em các người, là những người Lê-vi, mà ban cho các người, vì đã dâng cho Đức Giê-hô-va rồi, đặt làm công việc của hội mạc. Nhưng người và các con trai người phải kỹ lưỡng lo cho xong chức tế lễ, quản trị các điều chi thuộc về bàn thờ, và vật chi ở phía trong màn; các người phải làm việc mình tại đó. Chức tế lễ của các người là một việc Ta phong cho như một của ban: người ngoại nào đến gần sẽ bị xử tử.

Mạng lệnh của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã được ban cho Môi-se và được chép xuống trong Kinh-Thánh, nhưng cho đến tận thời kỳ sau rốt này, người ta vẫn không tôn trọng và không vâng phục Luật pháp của Đức Chúa Trời, vì có rất nhiều người không được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời chỉ định vào chức vụ thầy tế lễ, nghĩa là chức vụ người rao giảng Tin-Lành quyền phép của Nước Đức Chúa Trời, nhưng người ta vẫn tự ý mình chiếm lấy chức trọng này, và như vậy, những người không bởi cửa (Đức Chúa Jêsus Christ là cửa của chiên)

mà nhảy vào chuồng chiên của Đức Chúa Trời, sẽ bị coi là quân trộm cướp và từ những người đó mà Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời đã bị hãm ép và khi Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời bị hãm ép, thì những người tin Chúa ở trong những tổ chức chịu sự cai trị bởi những người bị Lời Chúa coi là quân trộm cướp đó, không thể nào trở thành một dòng dõi thánh được và như vậy, từ những người cai trị cho đến những người ở trong tổ chức chịu sự cai trị của những người bị coi là trộm cướp đó, đều bị coi là kẻ ác, bởi vì họ không tôn trọng Luật pháp của Đức Chúa Trời. Những kẻ cai trị đó đã làm cho Lời của Đức Chúa Trời ra sự nói dối và những người đó không thể là muối của đất và nơi họ không có sự sáng thật của Đức Chúa Trời để soi sáng người ta được, vì thế cho nên thế gian đầy dẫy những sự hung hăng và ngày càng hung hăng, bởi thế gian không nhìn thấy quyền phép của Danh Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời trong các tổ chức gọi là Hội-Thánh, nên thế gian không tin có Đức Chúa Trời.

Sô-phô-ni 3:1-8: **Khốn thay cho thành bạn nghịch và ô uế, làm sự bạo ngược! Nó không nghe lời; không chịu sửa dạy; không nhờ cậy Đức Giê-hô-va; không đến gần Đức Chúa Trời mình. Các quan trưởng ở giữa nó như sư tử gầm thét, các quan xét nó như muông sói ban đêm, không để dành chỉ lại đến sáng mai. Các kẻ tiên tri nó đều là càn dỡ dối trá; các thầy tế lễ nó làm ô uế nơi thánh, và làm quanh quẹo luật pháp. Đức Giê-hô-va ở giữa nó là công bình, chẳng hề làm sự gian ác; mỗi buổi mai Ngài tỏ sự công bình mình ra giữa sự sáng, chẳng hề cách dứt; song kẻ bất nghĩa chẳng biết xấu hổ. Ta đã diệt các dân tộc, tháp góc thành chúng nó đều hoang vu. Ta làm cho phố chợ nó ra vắng vẻ, đến nỗi không ai đi qua. Thành nó đã bị phá diệt, không còn một người nào, và chẳng có ai ở đó. Ta đã bảo rằng: Người chỉ nên kính sợ Ta, chịu sửa dạy, thì chỗ ở nó sẽ không bị dứt đi, theo mọi sự Ta đã định về nó. Nhưng chúng nó trỗi dậy sớm, làm bại hoại mọi công việc mình. Vậy nên, Đức Giê-hô-va phán: Các người khà đợi Ta cho đến ngày Ta sẽ dấy lên đảng cướp bắt; vì Ta đã định tiêu diệt các dân tộc và nhóm hiệp các nước, hầu cho Ta đổ sự thanh nộ và cả sự nóng giận Ta trên chúng nó, vì cả đất sẽ bị nuốt bởi lửa ghen Ta.**

Cơn thanh nộ của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời nổi lên nghịch lại loài người, không phải là loài người xác thịt, mà là loài mà Ngài tạo nên theo ảnh tượng của Ngài, vì những sự hung hăng, tội lỗi mà loài người xác thịt làm ra đó là bởi vì tâm linh loài người đã không quản trị xác thịt mình sống theo Lời Đức Chúa Trời.

Rất nhiều tổ chức đã được lập nên mang danh là Hội-Thánh, nhưng tại những tổ chức đó, Luật pháp của Đức Chúa Trời không được tôn cao, nên những người trong thế gian không nhận biết có Đức Chúa Trời và quyền phép của Tin-Lành bị hãm ép, và đó là điều ác, vì những người trong các tổ chức đó đã trở nên hãm hãm, miệng họ nói tin Đức Chúa Jêsus Christ, nhưng lại không làm theo Lời mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán. Ngay tại những tổ chức gọi là Hội-Thánh và những người cai trị Hội-Thánh đó có ân tứ của Đức Thánh-Linh, như nói tiên tri, làm phép lạ chữa lành bệnh tật, đuổi ma quỷ ra khỏi người ta, nhưng những người tin Chúa trong những Hội-Thánh như vậy lại trần trụi, lỗ lè thuộc linh, vì họ không được những người cai trị họ dạy dỗ cho được hiểu biết Luật pháp trọn vẹn của Đức Chúa Trời. Người ta đã lấy danh của Đức Chúa Jêsus Christ và quyền phép của Đức Thánh-Linh mà cai trị Hội-Thánh theo ý của họ, dù những người đó cũng giảng về Đức Chúa Jêsus Christ, cũng ngợi khen Danh Chúa và có giảng Lời Chúa, nhưng không theo cách của Đức Thánh-Linh, nghĩa là không tôn Luật pháp của Đức Chúa Trời như Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã mạng lệnh cho Môi-se phải làm và phải truyền lại trải các đời.

Đức Chúa Jêsus Christ đã phán rằng: Ngài sẽ lập Hội-Thánh của Ngài trên chính Ngài, là Lời Đức Chúa Trời, là Vầng đá của các thời đại, mà Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ phải là sự đầy đủ, trọn vẹn, như Lời Chúa đã chép trong Ê-phê-sô 1:17-23: **Tôi cầu Đức Chúa Trời của Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta, là Cha vinh hiển, ban thần trí của sự khôn sáng và của sự tỏ ra cho anh em, để nhận biết Ngài, lại soi sáng con mắt của lòng anh em, hầu cho biết điều trông cậy về sự kêu gọi của Ngài là thể nào, sự giàu có của cơ nghiệp vinh hiển Ngài cho các thánh đồ là làm sao, và biết quyền vô hạn của Ngài, đối với chúng ta có lòng tin, là lớn dường nào, y theo phép tối thượng của năng lực mình, mà Ngài đã tỏ ra trong Đấng Christ, khi khiến Đấng Christ từ kẻ chết sống lại và làm cho ngồi bên hữu mình tại các nơi trên trời, cao hơn hết mọi quyền, mọi phép, mọi thế lực, mọi quân chủ cùng mọi danh vang ra, không những trong đời này, mà cũng trong đời hầu đến nữa. Ngài đã bắt muôn vật phục dưới chân Đấng Christ, và ban cho Đấng Christ làm đầu Hội thánh, Hội thánh là thân thể của Đấng Christ, tức là sự đầy đủ của Đấng gồm tóm mọi sự trong mọi loài.**

Vì những người vốn đã nhận được những sự ban cho của Đức Thánh-Linh, được Lời Chúa gọi là người mạnh sức lại trở nên hăm hăm, thỏa hiệp với xác thịt, chỉ tìm kiếm những sự họ thích, mà không tìm kiếm và làm theo ý muốn của Đức Chúa Trời, vì thế cho nên Thần của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ không thường ở cùng họ, dù các phép lạ vẫn còn xảy ra, ấy là trong sự mưu luận mà Đức Thánh-Linh vẫn hành động, để cứu chuộc những người nào có đức tin nơi Danh Ngài. Thế nhưng những người tin Chúa đã nhận được quyền phép của Đức Thánh-Linh, được chữa lành đó, nhưng vì không được nuôi dưỡng bằng Lẽ thật, không được dạy dỗ cho được hiểu biết Luật pháp trọn vẹn của Đức Chúa Trời, nên những người đó không đủ sức để nhận biết ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời rồi những người đó cũng lui đi, bởi ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va ở trong họ không được thắp sáng bằng Lời hằng sống của Đức Chúa Trời.

Ê-sai 5:3-25: **Hỡi dân ở Giê-ru-sa-lem cùng người Giu-đa, vậy thì bây giờ Ta xin các người hãy đoán xét giữa Ta với vườn nho Ta. Có điều chi nên làm cho vườn nho Ta mà Ta không làm cho nó chẳng? Có sao khi Ta mong sanh trái nho, thì nó lại sanh trái nho hoang vậy? Này, Ta sẽ bảo các người về điều Ta định làm cho vườn nho Ta: Ta phá rào, nó sẽ bị cắn nuốt; Ta hạ tường xuống, nó sẽ bị giày đạp. Ta sẽ để nó hoang loạn, chẳng tưới sửa, chẳng vun xới; nhưng tại đó sẽ mọc lên những gai gốc và chà chuôm; Ta lại truyền cho mây dừng làm mưa xuống trên nó nữa. Vả, vườn nho của Đức Giê-hô-va vạn quân, ấy là nhà Y-sơ-ra-ên, và những người của Giu-đa tức là cây mà Ngài ưa thích. Ngài trông họ được công chánh, mà nầy, có sự bạo ngược; trông được công bình, mà nầy, có tiếng kêu la. Khốn thay cho những kẻ thêm nhà vào nhà, thêm ruộng vào ruộng, cho đến chừng nào chẳng còn chỗ ở nữa, và các người ở một mình giữa xứ! Đức Giê-hô-va vạn quân có phán vào tai tôi những lời nầy: Thật nhiều nhà sẽ bỏ hoang, những nhà ấy lớn và đẹp mà chẳng có người ở! Ấy vậy, mười mẫu vườn nho chỉ sanh được một bát rượu; một ô-me hạt giống chỉ được một ê-pha. Khốn thay cho kẻ dậy sớm dậy tìm kiếm rượu, chầy đến ban đêm, phát nóng vì rượu! Trong tiệc yến họ có những đàn cầm, đàn sắt, trống cơm, ống sáo và rượu nữa, nhưng chẳng thiết đến công việc Đức Giê-hô-va; họ chẳng xem xét công trình của tay Ngài. Vậy nên, dân Ta phải bị bắt làm phu tù, vì không hiểu biết; kẻ sang nó chịu đói, chúng dân nó chịu khát. Vậy nên sự ham muốn của âm phủ đã rộng thêm, hả miệng vô ngần, sự vinh hiển nó, dân chúng nó, sự sang trọng nó và kẻ vui mừng giữa nó đều sa xuống đó. Kẻ hèn bị khuất; kẻ tôn trọng bị thấp hèn, con mắt người cao ngạo bị hạ xuống; song Đức Giê-hô-va vạn quân lên cao trong sự công chánh, Đức Chúa Trời là Đấng Thánh nên thánh trong sự công bình. Bấy giờ những chiến con sẽ ăn cỏ như trong đồng cỏ mình, người ngụ cư sẽ ăn ruộng hoang của kẻ giàu. Khốn thay cho kẻ lấy sự dối trá làm dây kéo sự gian ác theo sau, và như dùng đôi xe kéo tội lỗi; họ nói: Xin vội vã kíp làm nên công việc Ngài, hầu cho chúng tôi thấy! Nguyên xin mưu của Đấng Thánh Y-sơ-ra-ên hãy lại gần, hãy tới đến, cho chúng tôi được biết! Khốn thay cho kẻ gọi dữ là lành, gọi lành là dữ; lấy tối làm sáng, lấy sáng làm tối; vật chi cay trở cho là ngọt, vật chi ngọt trở cho là cay. Khốn thay cho kẻ chính mắt mình coi mình là khôn ngoan, tự mình xét đoán mình là thông sáng! Khốn thay cho kẻ mạnh uống rượu, có sức lực đặt pha các thức uống hay say; vì hối lộ mà xưng kẻ có tội là công bình, và cướp lấy sự công bình của người nghĩa! Vậy nên, như lửa đốt gốc rễ và rơm cháy thiêu trong ngọn lửa thể nào, thì rễ họ cũng mục nát và hoa họ cũng bay đi như bụi đất thể ấy; vì họ đã bỏ luật pháp của Đức Giê-hô-va vạn quân, và khinh Lời của Đấng Thánh Y-sơ-ra-ên. Nhân đó, cơn thanh nộ của Đức Giê-hô-va phừng lên nghịch cùng dân Ngài. Ngài đã giơ tay nghịch cùng nó và đánh nó; núi non đều rung động: xác chết chúng nó như phân ngang ngựa giữa đường. Dầu vậy, cơn giận Ngài chẳng lánh khỏi, nhưng tay Ngài còn giơ ra.**

Hết Bài 1 - Còn tiếp.